

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
TỐI CAO**

Số: 600 /QĐ-VKSTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động  
của Hội đồng khoa học Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;  
Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ pháp chế và quản lý khoa học,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng khoa học Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 71/QĐ-VKSTC ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng khoa học Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng khoa học Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

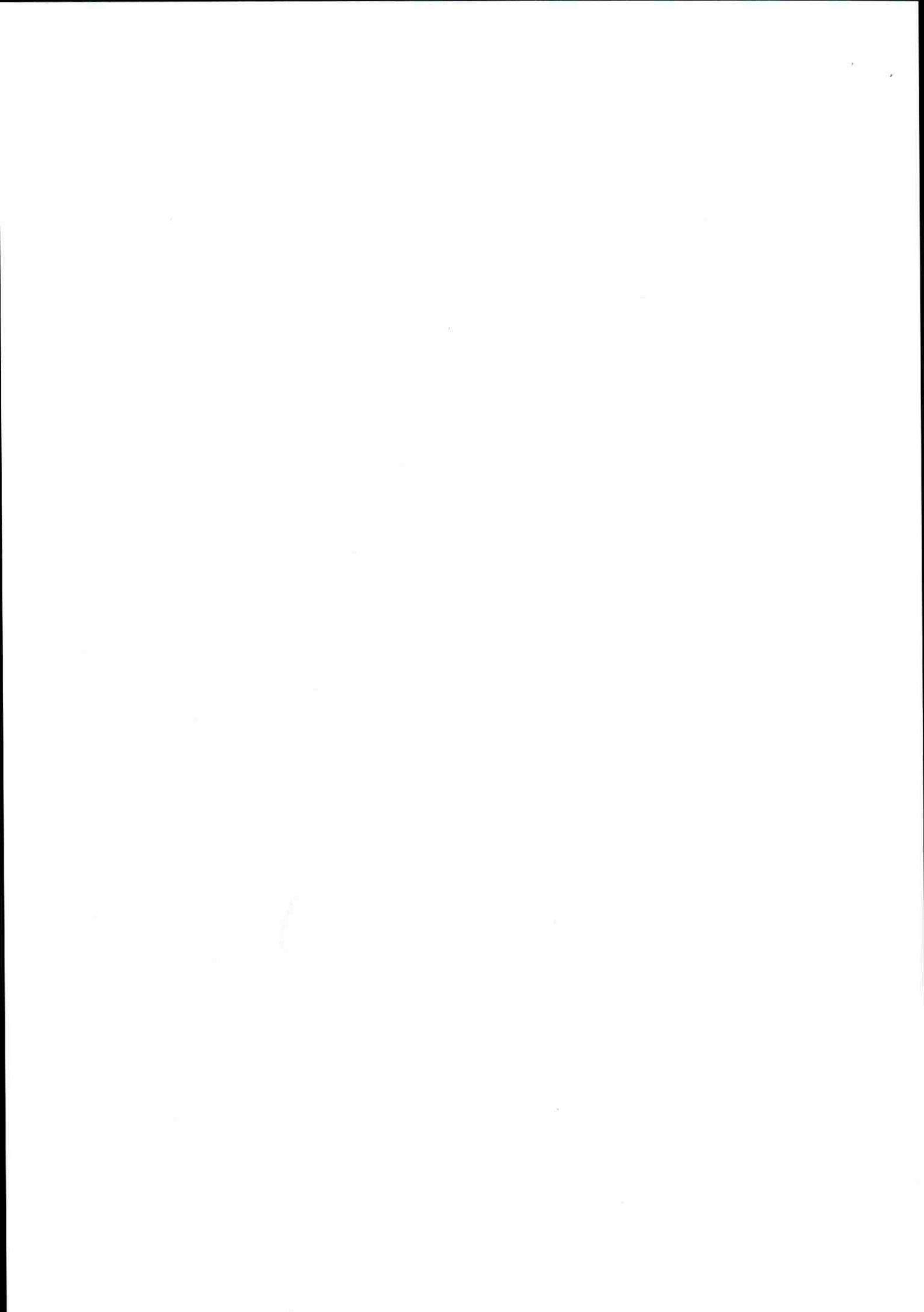
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các đồng chí Lãnh đạo VKSNDTC;
- Lưu: VT, V14

**VIỆN TRƯỞNG**



Lê Minh Trí



**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỐI CAO**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2019

**QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của Hội đồng khoa học VKSND tối cao**  
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 600/QĐ-VKSTC ngày  
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao*)

**CHƯƠNG I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao (*sau đây gọi tắt là Hội đồng khoa học*).

2. Quy chế này áp dụng đối với thành viên Hội đồng khoa học, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc VKSND tối cao, VKSQS trung ương, VKSND cấp cao trong hoạt động khoa học và công nghệ.

**Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng khoa học**

1. Bảo đảm dân chủ, minh bạch trong hoạt động.
2. Làm việc theo chế độ tập thể, biểu quyết theo đa số.
3. Tuân thủ trình tự, thủ tục, thực hiện giải quyết công việc theo quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch, lịch làm việc và quy định của Quy chế này.

**CHƯƠNG II**  
**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**  
**CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG KHOA HỌC**

**Điều 3. Vị trí, chức năng**

Hội đồng khoa học do Viện trưởng VKSND tối cao quyết định thành lập, có chức năng tư vấn cho Viện trưởng VKSND tối cao những vấn đề về khoa học kiểm sát, về chính sách, chiến lược, chương trình, kế hoạch và các dự án pháp luật phục vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân (KSND).

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn**

Hội đồng khoa học có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Tư vấn về mặt khoa học, giúp Viện trưởng VKSND tối cao trong việc:

a. Nghiên cứu, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến tổ chức bộ máy nhà nước, tư pháp và pháp luật trong ngành KSND;

b. Nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển ngành KSND, hoàn thiện tổ chức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành; xây dựng chiến lược phát triển khoa học, nguồn nhân lực khoa học, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Ngành; xây dựng và thực hiện các định hướng, chương trình, kế hoạch triển khai công tác nghiên cứu khoa học dài hạn và hàng năm, bao gồm các chương trình hợp tác khoa học với nước ngoài trong ngành KSND.

2. Tham gia ý kiến trong việc đánh giá các công trình khoa học, các giáo trình giảng dạy, đề án, dự án của Ngành, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác khoa học của VKSND tối cao.

3. Kiến nghị với Viện trưởng VKSND tối cao về những vấn đề liên quan đến chương trình xây dựng dự án văn bản quy phạm pháp luật, chương trình nghiên cứu các đề tài khoa học cấp quốc gia, cấp Bộ, cấp Cơ sở và các đề án do ngành KSND có trách nhiệm thực hiện.

4. Thảo luận, tư vấn chỉnh lý, hoàn thiện các dự án luật do VKSND tối cao chủ trì soạn thảo; các văn bản góp ý của VKSND tối cao đối với các dự thảo, dự án văn bản quy phạm pháp luật mà VKSND tham gia ý kiến, xây dựng.

5. Góp ý cơ chế, biện pháp khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học của các đơn vị, Viện kiểm sát trong ngành KSND, cho ý kiến về đề nghị khen thưởng các công trình khoa học, các giáo trình, các đề án và các tập thể, các cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học.

6. Thực hiện các hoạt động tư vấn khác theo yêu cầu của Viện trưởng VKSND tối cao.

### **CHƯƠNG III CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC**

#### **Điều 5. Cơ cấu Hội đồng khoa học**

1. Hội đồng khoa học gồm có: Chủ tịch, Thành viên thường trực, Thư ký và các thành viên khác.

2. Chủ tịch Hội đồng là Phó Viện trưởng VKSND tối cao phụ trách công tác pháp chế và quản lý khoa học.

3. Thành viên thường trực là Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học.

4. Thành viên Thư ký Hội đồng là đại diện Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học.

5. Các Thành viên khác do Viện trưởng VKSND tối cao quyết định trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng khoa học**

1. Công chức, viên chức ngành KSND có trình độ lý luận, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, có kinh nghiệm thực tiễn công tác kiểm sát, nghiên cứu khoa học, có thể được xem xét, quyết định làm thành viên Hội đồng khoa học khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Có lập trường chính trị vững vàng; có tư cách đạo đức tốt;
  - b) Có học vị tiến sĩ từ 03 năm trở lên, kể từ thời điểm được cấp bằng tiến sỹ;
  - c) Đã từng tham gia Ban Chủ nhiệm của ít nhất 02 đề tài khoa học cấp bộ hoặc 02 đề án đã được nghiệm thu, đánh giá đạt từ loại Khá trở lên;
  - d) Có thời gian công tác trong ngành KSND từ 05 năm trở lên.
2. Trường hợp đặc biệt, thành viên không đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều này do Viện trưởng VKSND tối cao quyết định.

#### **Điều 7. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng khoa học**

- 1. Nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng khoa học là 05 năm.
- 2. Số lượng thành viên Hội đồng khoa học không quá 19 người, do Viện trưởng VKSND tối cao quyết định trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học.
- 3. Trong trường hợp cần thiết Viện trưởng VKSND tối cao có thể quyết định thay đổi, bổ sung số lượng và nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng khoa học theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng khoa học.

#### **Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng khoa học**

- 1. Chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hội đồng khoa học theo quy định của pháp luật và Quy chế này.
- 2. Phân công, ủy quyền cho Thành viên thường trực thực hiện công việc theo thẩm quyền; Chỉ đạo Thư ký Hội đồng khoa học chuẩn bị nội dung, chương trình các phiên họp của Hội đồng; chỉ đạo các thành viên khác trong Hội đồng thực hiện công việc theo thẩm quyền.
- 3. Triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng khoa học; kết luận và ký văn bản kết luận về những vấn đề thảo luận tại các phiên họp của Hội đồng khoa học.
- 5. Duyệt, ký các báo cáo, kiến nghị của Hội đồng khoa học;
- 6. Chịu trách nhiệm và báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng khoa học trước Viện trưởng VKSND tối cao.

## **Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thành viên thường trực Hội đồng khoa học**

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.
2. Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành các công việc của Hội đồng khoa học trong thời gian giữa hai phiên họp; phối hợp với các đơn vị thuộc VKSND tối cao thực hiện các công việc liên quan đến bảo đảm hoạt động của Hội đồng khoa học.
3. Chỉ đạo Thư ký Hội đồng chuẩn bị nội dung, chương trình các phiên họp của Hội đồng khoa học.
4. Chủ trì các phiên họp của Hội đồng khoa học; ký các văn bản kết luận của Hội đồng khoa học và các công việc khác theo ủy quyền khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt.
5. Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng.

## **Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký Hội đồng khoa học**

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.
2. Ghi biên bản phiên họp; ký biên bản phiên họp cùng với người chủ trì phiên họp Hội đồng khoa học.
3. Tổng hợp các ý kiến trong biên bản phiên họp, ý kiến của các thành viên Hội đồng khoa học trong trường hợp xin ý kiến bằng văn bản để xây dựng kết luận của Hội đồng khoa học trình Chủ tịch Hội đồng khoa học xem xét, quyết định.
4. Đôn đốc các thành viên Hội đồng khoa học thực hiện quyết định của Chủ tịch Hội đồng khoa học.
5. Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng.

## **Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng khoa học**

1. Tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của Hội đồng khoa học.
2. Thể hiện quan điểm khoa học một cách độc lập, không chịu sự ràng buộc về quản lý hành chính.
3. Đề xuất sáng kiến khoa học, các nhiệm vụ khoa học theo quy định về quản lý khoa học của VKSND tối cao.
4. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng khoa học.
5. Thực hiện tốt các nhiệm vụ tư vấn khoa học được Hội đồng khoa học giao với trách nhiệm và thái độ mẫn cán, khách quan, xây dựng.
6. Được nhận thù lao nghiên cứu, tư vấn theo quy định của pháp luật và của VKSND tối cao.

## **Điều 12. Xem xét miễn nhiệm thành viên Hội đồng khoa học**

1. Thành viên Hội đồng khoa học bị xem xét để miễn nhiệm nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Vắng mặt trên một nửa tổng số cuộc họp trong một năm của Hội đồng khoa học mà không có lý do chính đáng;

b) Nếu đang trong nhiệm kỳ của mình mà không còn đáp ứng được một trong các tiêu chuẩn được quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này;

c) Vi phạm quy định của Quy chế này, không làm tròn trách nhiệm thành viên Hội đồng khoa học.

3. Việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng khoa học phải được trên 1/2 tổng số thành viên của Hội đồng nhất trí và được Viện trưởng VKSND tối cao quyết định.

## **Điều 13. Đương nhiên chấm dứt tư cách thành viên Hội đồng khoa học**

Tư cách thành viên Hội đồng khoa học đương nhiên bị chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Thôi công tác trong ngành KSND.

2. Nghỉ hưu.

3. Có đơn đề nghị chấm dứt tư cách thành viên Hội đồng khoa học.

## **Điều 14. Phương thức làm việc của Hội đồng khoa học**

Hội đồng khoa học làm việc thông qua một trong hai phương thức sau:

1. Tổ chức thảo luận, cho ý kiến tại các phiên họp định kỳ, đột xuất

2. Các thành viên cho ý kiến bằng văn bản.

## **Điều 15. Phiên họp Hội đồng khoa học**

1. Hội đồng khoa học họp định kỳ 06 tháng/01 lần. Các phiên họp định kỳ phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng khoa học tham dự.

2. Phiên họp đột xuất của Hội đồng khoa học được triệu tập theo quyết định của Chủ tịch và phải có trên 1/2 số thành viên của Hội đồng khoa học tham dự.

3. Viện trưởng VKSND tối cao tham dự phiên họp của Hội đồng khoa học khi thấy cần thiết.

4. Tùy thuộc vào nội dung chương trình phiên họp, Chủ tịch Hội đồng khoa học có thể quyết định mời các nhà khoa học trong và ngoài ngành KSND tham gia phiên họp.

5. Nội dung phiên họp, các tài liệu liên quan đến phiên họp của Hội đồng khoa học phải được thông báo hoặc chuyển cho các Thành viên chậm nhất là 3 ngày làm việc trước ngày họp, trừ trường hợp đột xuất.

6. Hội đồng khoa học thảo luận dân chủ, tập thể, công khai, quyết định theo đa số về những vấn đề thuộc nội dung phiên họp và những vấn đề do Chủ tịch Hội đồng khoa học nêu ra hoặc do các Thành viên đề nghị và được Chủ tịch Hội đồng khoa học chấp thuận.

Chủ tịch Hội đồng khoa học chủ trì thảo luận và kết luận tại phiên họp. Đối với những vấn đề phức tạp còn nhiều ý kiến khác nhau, Hội đồng khoa học tiến hành biểu quyết. Những vấn đề được biểu quyết đạt trên 2/3 số phiếu của thành viên có mặt hoặc trên 50% tổng số thành viên Hội đồng được coi là ý kiến chính thức của Hội đồng khoa học. Các ý kiến khác được bảo lưu, ghi vào biên bản cuộc họp.

#### **Điều 16. Thành viên Hội đồng cho ý kiến bằng văn bản**

1. Tùy thuộc vào nội dung của vấn đề, Chủ tịch Hội đồng quyết định việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng khoa học bằng văn bản.

2. Các tài liệu liên quan đến vấn đề cần xin ý kiến của Hội đồng khoa học phải được chuyển đầy đủ đến các thành viên để nghiên cứu, cho ý kiến trong thời hạn ít nhất là 3 ngày làm việc.

4. Thư ký Hội đồng khoa học có trách nhiệm tổng hợp ý kiến, xây dựng kết luận của Hội đồng khoa học theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Quy chế này.

### **CHƯƠNG IV BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC**

#### **Điều 17. Trách nhiệm của Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học**

1. Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học là đơn vị thường trực, giúp việc cho Hội đồng khoa học.

2. Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học có các nhiệm vụ sau:

a) Phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu và các điều kiện cần thiết khác cho các phiên họp của Hội đồng khoa học; lưu trữ hồ sơ hoạt động của Hội đồng khoa học;

b) Trình Chủ tịch Hội đồng khoa học thành phần đại biểu tham dự các phiên họp của Hội đồng khoa học. Khi thấy cần thiết, đề xuất với Chủ tịch Hội đồng khoa học mời các chuyên gia có chuyên môn sâu đối với vấn đề mà Hội đồng khoa học thảo luận tham gia phiên họp;

c) Phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị có liên quan thực hiện các kết luận hoặc kiến nghị của Hội đồng khoa học;

d) Giúp Thành viên thường trực giải quyết các công việc có liên quan đến hoạt động của Hội đồng khoa học trong thời gian giữa 2 phiên họp;

đ) Đề xuất với Chủ tịch Hội đồng phương án bầu bổ sung thành viên Hội đồng khoa học trong trường hợp khuyết thành viên;

e) Dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng khoa học; đề nghị tạm ứng, thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng khoa học.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Chủ tịch và Thành viên thường trực Hội đồng khoa học.

#### **Điều 18. Trách nhiệm của Văn phòng VKSND tối cao**

1. Bảo đảm địa điểm cho các phiên họp của Hội đồng khoa học theo đề nghị của Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học sau khi có ý kiến của Chủ tịch triệu tập phiên họp Hội đồng.

2. Bố trí, quản lý kinh phí; thực hiện việc tạm ứng, thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng khoa học theo đề nghị của Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học.

#### **Điều 19. Trách nhiệm Cục Kế hoạch – Tài chính**

Cục Kế hoạch – Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc sử dụng kinh phí cho các hoạt động của Hội đồng khoa học.

#### **Điều 20. Trách nhiệm của các đơn vị, VKSND**

1. Các đơn vị, VKSND có công chức, viên chức là thành viên Hội đồng khoa học có trách nhiệm tạo điều kiện để thành viên Hội đồng khoa học có mặt đầy đủ tại các phiên họp của Hội đồng khoa học và thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Các đơn vị, VKSND có dự thảo văn bản, đề án hoặc vấn đề chuyên môn cần xin ý kiến của Hội đồng khoa học có trách nhiệm:

a) Phối hợp Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học, Thủ ký Hội đồng khoa học chuẩn bị đầy đủ tài liệu liên quan đến vấn đề cần xin ý kiến cho các thành viên Hội đồng;

b) Giải trình, tiếp thu ý kiến của Hội đồng khoa học bằng văn bản sau khi nhận được kết luận của Hội đồng khoa học.

### **CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 21. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký Quyết định ban hành Quy chế.

#### **Điều 22. Điều khoản thi hành**

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSQS trung ương, Viện trưởng VKSND cấp cao, Viện trưởng VKSND cấp tỉnh và các thành viên Hội đồng khoa học chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học để được giải thích, hoặc tổng

hợp, đề xuất Chủ tịch Hội đồng khoa học báo cáo Viện trưởng VKSND tối cao xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế./.